

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 17 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Đăng H – sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 04, khu phố KL, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị R – sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 04, khu phố KL, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đăng H và bà Nguyễn Thị R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông H và bà R có 01 người con chung tên là Nguyễn Đăng Bảo D – sinh ngày 08/4/2015. Ông H và bà R thoả thuận: Giao cháu Nguyễn Đăng Bảo D cho bà R tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Bảo Duy trưởng thành (đủ 18 tuổi), việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng vào ngày 15/4/2021.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông H, bà R trình bày không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Do các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ

án nên án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu một nửa nhưng ông H tự nguyện nộp hết số tiền án phí 150.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông H phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí ông H phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo lai thu số 0000335 ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- CC THA DS huyện K;
- UBND Thị Trấn K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Diễm